

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng phường Long Bình. Địa chỉ: 325 Nguyễn Văn Tăng, Phường Long Bình, TP Hồ Chí Minh. Số tài khoản: Mã số thuế: Điện thoại: Fax: Email: bqlda.phuongcatlai@tphcm.gov.vn
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: - Tên dự án: Xây dựng mới trường Trung học phổ thông Long Thạnh Mỹ. - Tên gói thầu: Gói thầu số 12: Xây lắp (bao gồm thiết bị công trình)
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại Phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phường Long Bình, Thành phố Hồ Chí Minh) và được xác định trong Bản vẽ số: Đính kèm cùng với E-HSMT.
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: 450 ngày.
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là:
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là:
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu].</i>
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có];</i> - Tư vấn giám sát là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát];</i>

	...
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ [<i>Chủ đầu tư điền</i>]
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của hợp đồng: - Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; - Thư chấp thuận E-HSDT và trao hợp đồng; - Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; - Điều kiện cụ thể của hợp đồng; Điều kiện chung của hợp đồng; bao gồm phụ lục; - Hồ sơ dự thầu, các văn bản làm rõ hồ sơ dự thầu của Nhà thầu; - Hồ sơ mời thầu và các tài liệu bổ sung hồ sơ mời thầu (nếu có); - Các bản vẽ thiết kế và các chỉ dẫn kỹ thuật; - Mô tả công việc mời thầu nêu trong Bảng tổng hợp giá dự thầu; - Hồ sơ dự thầu, các biên bản làm rõ hồ sơ dự thầu của Nhà thầu; - Biên bản hoàn thiện hợp đồng, văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng.
E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng. - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình được nghiệm thu, bàn giao và nhà thầu chuyển sáng nghĩa vụ bảo hành theo quy định. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 15 ngày kể từ khi công trình được nghiệm thu, bàn giao, đồng thời Nhà thầu đã chuyển sang thực hiện nghĩa vụ bảo hành theo quy định.
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.

E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 07 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường.
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 07 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà tư vấn đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá 07 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ <i>[ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSDT]</i> .
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng.
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: - Nhà thầu phụ phải có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu thực hiện các công việc được giao theo quy định pháp luật; - Chỉ được ký kết hợp đồng thầu phụ đúng với năng lực hành nghề, năng lực hoạt động của nhà thầu phụ; - Phải có người trực tiếp phụ trách kỹ thuật của nhà thầu phụ.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: Kể từ ngày khởi công cho đến hết thời hạn bảo hành công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm cho vật tư, máy móc, thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm đối với người lao động, bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba cho rủi ro của Nhà thầu....
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình 365 ngày, kể từ ngày _____ tháng _____ năm _____
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Theo hồ sơ thiết kế được duyệt.
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: Chủ đầu tư sẽ thông báo cho nhà thầu được lựa chọn.
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: 28 ngày. Giải quyết tranh chấp: + Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng, các bên sẽ thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải. + Trường hợp không đạt được thỏa thuận giữa hai bên, việc giải quyết tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định của pháp luật bằng việc thông qua Tòa Kinh tế thuộc Tòa án nhân dân Thành phố

	Hồ Chí Minh. Quyết định của Tòa Kinh tế thuộc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.[Cụ thể khi hoàn thiện hợp đồng]
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: _____ [ghi ngày dự định khởi công]. - Ngày hoàn thành dự kiến: _____ [ghi ngày hoàn thành dự kiến].
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 07 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 07 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 0 VND.
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: _____ [ghi các trường hợp gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng khác (nếu có)].
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Các loại vật tư, máy móc, thiết bị được quy định tại E-HSMT.
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: Sau khi hợp đồng có hiệu lực được quy định tại hợp đồng này và sau khi Chủ đầu tư đã nhận được bảo đảm tiền tạm ứng, Chủ đầu tư sẽ lập thủ tục gửi cơ quan cấp phát vốn tạm ứng 30% giá trị hợp đồng, nhưng không vượt kế hoạch vốn được giao. - Thu hồi tạm ứng được thực hiện từ đợt thanh toán đầu tiên và kết thúc thu hồi khi giá trị thanh toán đạt 80% giá hợp đồng (bao gồm cả tạm ứng và thanh toán KLHT). Mức thu hồi tạm ứng đợt được xác định theo CT sau: - Giá trị thu hồi tạm ứng đợt = Giá trị hoàn thành thanh toán đợt x tỷ lệ tạm ứng/ 80%. - Cụ thể chi tiết theo file đính kèm và trong quá trình hoàn thiện HĐ. - Thời gian tạm ứng: Cụ thể chi tiết trong quá trình hoàn thiện Hợp đồng.

E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam (VND). Tiền độ thanh toán khối lượng hoàn thành như sau: + Trên cơ sở kế hoạch vốn được bố trí cho dự án, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu theo khối lượng nghiệm thu hoàn thành từng đợt, khi Nhà thầu có khối lượng hoàn thành bộ phận hoặc giai đoạn được nghiệm thu Chủ đầu tư sẽ thanh toán 100% khối lượng được nghiệm thu đó, trong đó thanh toán cho Nhà thầu 93%, 2% tạm giữ chờ quyết toán, 5% trích giữ bảo hành vào tài khoản của Chủ đầu tư. - Cụ thể chi tiết theo file đính kèm và trong quá trình hoàn thiện HĐ.
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: được phép. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng.
E-ĐKC 46.1	Phân tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%.
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Không quy định.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0 % giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: 0,1% giá hợp đồng cho mỗi ngày chậm tiến độ nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của nhà thầu.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: không áp dụng.
	E. Kết thúc hợp đồng
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: _____ [ghi thời gian bàn giao công trình].

E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: _____ [<i>ghi thời gian nộp bản vẽ hoàn công</i>].
E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 13.480.721.074 VND.
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 10 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.